

THƯ MỤC

TẠP CHÍ THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI SỐ 11 NĂM 2017

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Thông tin khoa học xã hội số 11 năm 2017.

1. Mọi quan hệ giữa vốn văn hóa và vốn xã hội trong bối cảnh chuyển đổi ở Việt Nam cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI (tiếp theo)/ Trần Thị An// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 3 – 14

Tóm tắt: Trong đời sống xã hội Việt Nam, khoảng 10 năm gần đây, trên các phương tiện truyền thông, nổi lên một số vấn đề nhức nhối, như: “xuống cấp về đạo đức, “băng hoại nhân cách”, “tha hóa lối sống”, “văn hóa ứng xử có vấn đề”, “bệnh vô cảm”... Nguyên nhân của tình trạng này được cho là do sự biến đổi văn hóa theo chiều hướng tiêu cực. Các nghiên cứu về văn hóa, xã hội trong hai thập niên qua gần như thống nhất với đánh giá rằng, sự biến đổi văn hóa là căn nguyên gây nên bất ổn xã hội, dựng nên các rào cản cho phát triển. Tuy nhiên, nói “xuống cấp” là so với mốc nào, trong bối cảnh chuyển đổi nào (trước và sau năm 1975? trước và sau năm 1986? trước và sau năm 2000?) thì chưa có một câu trả lời sáng rõ. Bởi, không nhận diện bối cảnh sẽ khó nhận diện được nguyên nhân. Bên cạnh đó, sự tác động của văn hóa xã hội được nói đến như một mặc định, nhưng trên thực tế, sự tác động này hoạt động theo cơ chế nào vẫn chưa được lý giải thấu đáo. Để góp phần cắt nghĩa những vấn đề này, bài viết đặt vấn đề tìm hiểu văn hóa với tư cách là một loại vốn trong xã hội chuyển đổi, từ góc độ tác động giữa vốn văn hóa và vốn xã hội nhằm hướng tới việc tìm hiểu căn nguyên và giải pháp.

Từ khóa: Vốn; Vốn văn hóa; Vốn xã hội; Bối cảnh chuyển đổi

2. Làm giàu bản sắc văn hóa cho lễ hội ở Việt Nam/ Bùi Thị Minh Phượng// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 15 – 19

Tóm tắt: Ở Việt Nam, trong 20 năm trở lại đây, các lễ hội đang phát triển mạnh mẽ và có đóng góp quan trọng trong đời sống tinh thần của xã hội, đáp ứng nhu cầu tâm linh của một bộ phận không nhỏ quần chúng nhân dân. Nhìn một cách tổng thể, để làm giàu bản sắc văn hóa nói chung và bản sắc văn hóa cho lễ hội nói riêng, cần phục dựng những yếu tố vốn đã mất đi trong lịch sử, sáng tạo ra những giá trị văn hóa mới, và học hỏi, tiếp thu những giá trị văn hóa từ bên ngoài. Bài viết phân tích ba cách thức theo đường hướng trên nhằm làm giàu bản sắc văn hóa cho lễ hội ở Việt Nam, để các lễ hội thực sự trở thành một nét văn hóa đặc sắc của người Việt.

Từ khóa: Lễ hội; Văn hóa lễ hội; Bản sắc văn hóa

3. Chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc: Một số động thái hiện thực hóa và đối sách của các quốc gia liên quan/ Ngô Thị Mai Diên// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 20 – 27

Tóm tắt: Chiến lược cường quốc biển là một trong những nội hàm quan trọng của “Giấc mộng Trung Hoa”, là sự thể hiện rõ nét “Giấc mộng Trung Hoa” vượt ra ngoài biên giới lãnh thổ, “Giấc mộng Trung Hoa” trên biển Đông, nói cách khác, là chiến lược bành trướng lãnh thổ và bá chủ thế giới của Trung Quốc. Bài viết góp phần làm rõ một số động thái hiện thực hóa chiến lược cường quốc biển của Trung Quốc trong nhiệm kỳ đầu tiên thực hiện quản trị quốc gia của ông Tập Cận Bình và phản ứng, đối sách của các quốc gia liên quan, bao gồm Ấn Độ, Philippines, Nhật Bản, Mỹ và Việt Nam.

Từ khóa: Chiến lược cường quốc biển; Trung Quốc; Chính sách đối phó

4. Xu hướng phát triển tôn giáo thế giới trong thế kỷ XXI/ Nguyễn Thị Lê// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 28 – 34

Tóm tắt: Việc dự đoán về xu hướng biến động của tôn giáo có nhiều ý kiến trái chiều, nhưng có một thực tế không thể phủ nhận là tôn giáo thế giới vẫn đang vận động không ngừng, đa sắc màu với những tốc độ phát triển khác nhau ở những khu vực khác nhau. Trong thế kỷ XXI, các tôn giáo lớn trên thế giới như Ki-tô giáo, Hồi giáo, Phật giáo... đang có xu hướng thay đổi đáng kể về quy mô và khu vực ảnh hưởng. Bài viết phân tích bức tranh tôn giáo thế giới trong thế kỷ XXI, từ đó chỉ ra những xu hướng phát triển nổi bật của đời sống tôn giáo thế giới trước những thay đổi và tác động của đời sống kinh tế, xã hội.

Từ khóa: Đời sống tôn giáo; Xu hướng phát triển; Tôn giáo

5. Herbert Marcuse với sự phê phán xã hội công nghiệp tiên tiến trong tác phẩm *Con người một chiều*/ Vũ Linh// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 35 – 39

Tóm tắt: Herbert Marcuse (1898-1979) là một nhà triết học và xã hội học người Mỹ gốc Đức, một trong những người sáng lập và đại diện hàng đầu của trường phái Frankfurt. Tiếp thu tinh thần phê phán của học thuyết Marx, ông đã phân tích một cách có phê phán hàng loạt vấn đề quan trọng của khủng hoảng xã hội hiện đại. Đặc biệt, ông đã tiến hành phê phán văn hóa đại chúng và sự tiến bộ của công nghệ, kỹ thuật vì chúng đã góp phần tạo nên một hệ thống chế ngự kiểm soát con người, đến mức mọi người chỉ biết phục tùng, tuân thủ, làm theo các quy định mà không dám nghĩ tới phê phán hay khước từ, đánh mất hoàn toàn thái độ phê phán. Trong xã hội hiện đại, kiểu cá nhân này đã trở thành phổ biến và chính điều này là tiền đề để H. Marcuse viết tác phẩm “Con người một chiều” (1964) – một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của ông.

Từ khóa: Herbert Marcuse; Con người một chiều; Phê phán xã hội; Trường phái Frankfurt

6. Vài nét về tình hình nghiên cứu cơ cấu dân số vàng ở Việt Nam những năm gần đây/ Lương Thị Thu Trang// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 40 – 47

Tóm tắt: Khi nghiên cứu về thời kỳ dân số vàng ở Việt Nam, có ba chủ đề được các nhà nghiên cứu tập trung nhiều nhất: thứ nhất là cách thức, phương pháp tiếp cận và đo lường các ảnh hưởng của dân số; thứ hai là mối quan hệ dân số - tăng trưởng kinh tế; và thứ ba là cơ hội và thách thức mà dân số vàng mang lại. Bài viết tập trung tổng quan các nghiên cứu về cơ cấu dân số vàng ở Việt Nam theo các nội dung này.

Từ khóa: Dân số vàng; Tăng trưởng kinh tế; Cơ hội và thách thức

7. Một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe và giáo dục cho trẻ em dân tộc thiểu số từ 2 đến 5 tuổi/ Nguyễn Thu Nguyệt// Tạp chí Thông tin khoa học xã hội .- Số 11/2017 .- Tr. 48 – 54

Tóm tắt: Trong quá trình phát triển, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của nhóm dân tộc thiểu số (DTTS) ở Việt Nam có xu hướng tụt hậu khá xa so với nhóm đa số, có sự khác biệt rất lớn về tỷ lệ nghèo đa chiều của trẻ em giữa hai nhóm này. Hầu hết trẻ em nhóm DTTS đều gặp trở ngại hơn trong việc tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản như chăm sóc sức khỏe và giáo dục so với trẻ em nhóm đa số. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng khu vực này cao gần gấp đôi so với tỷ lệ chung của cả nước. Việc phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi của nhóm DTTS tuy đã có bước tiến nhưng vẫn còn hình thức, chưa đạt được chuẩn quốc gia. Vấn đề chăm sóc sức khỏe cũng như giáo dục cho trẻ em từ 2 đến 4 tuổi còn bị “bỏ ngỏ” do thiếu trường lớp, thiếu giáo viên và thiếu các chính sách cũng như mô hình can thiệp. Bài viết tập trung phân tích một số vấn đề trong việc chăm sóc sức khỏe và giáo dục cho trẻ em từ 2 đến 5 tuổi ở một số nhóm DTTS ở nước ta, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao nhận thức trong việc chăm sóc sức khỏe và giáo dục cho trẻ em DTTS.

Từ khóa: Trẻ em dân tộc thiểu số; Chăm sóc sức khỏe; Giáo dục mầm non

Trung tâm Thông tin Thư viện